|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1**  *Ngày thi:* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2022 - 2023**  **Môn: Ngữ văn-Lớp 10**  *Thời gian làm bài: 60 phút, không kể thời gian giao đề*  *( Đề thi gồm có 02 trang)* |

**Đề A**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU. (2,0 điểm)**:

***Đọc văn bản sau :***

**Nữ thần Lúa**

*Nữ thần Lúa là con gái Ngọc Hoàng. Sau những trận lụt lội ghê gớm xảy ra, sinh linh cây cỏ đều bị diệt hết, trời bèn cho những người còn sống sót sinh con đẻ cái trên mặt đất, sai nữ thần Lúa xuống trần gian, nuôi sống loài người. Nữ thần làm phép cho những hạt giống gieo xuống đất nảy mầm, mọc thành cây, kết bông mẩy hạt. Lúa chín tự về nhà không cần gặt và không phải phơi phóng gì cả. Cần ăn, cứ ngắt bông vào nồi là lúa sẽ thành cơm*

*Một hôm cô con gái nhà kia đang bận việc. Sân chưa quét dọn, cửa kho cũng chưa mở, lúa ở ngoài đã ùn ùn kéo về. Cô gái cuống quít và đâm cáu. Sẵn tay đang cầm cái chổi,*

*Cô đập vào đầu bông lúa mà mắng:*

*- Người ta chưa dọn dẹp xong mà đã bò về. Gì mà hấp tấp thế?*

*Nữ thần Lúa đang dẫn các bông lúa vào sân, thấy sân, đường bẩn thỉu rác rưởi đã bực trong lòng, lại bị mang một cán chổi vào đầu, tức lắm. Cả đám lúa đều thốt lên:  
 - Muốn mệt thì ta cho mệt luôn. Từ nay có hái tre, liềm sắc cắt cổ tao, tao mới về.  
 Từ đó nữ thần Lúa dỗi, nhất định không cho lúa bò về nữa. Người trần gian phải xuống tận ruộng lấy từng bông. Thấy vất vả mệt nhọc quá, người ta mới chế ra liềm hái để cắt lúa cho nhanh. Và lúa cũng không tự biến thành cơm nữa, mà phải phơi phóng, xay giã cho ra gạo. Sự hờn dỗi của nữ thần Lúa còn đôi khi cay nghiệt hơn nữa. Nữ thần vẫn giận sự phũ phàng của con người, nên nhiều lần đã cấm không cho các bông lúa nảy nở. Có kết hạt cũng chỉ là lúa lép mà thôi. Vì thế sau này mỗi lần gặt xong là người trần gian phải làm lễ cúng hồn Lúa, cũng là cúng thần Lúa, với tiết mục ‘”rước bông lúa”’. Có nơi không gọi như thế thì gọi là cúng cơm mới.*

*Cũng vào lúc chế tạo ra lúa. Trời sai một thiên thần đưa xuống hạ giới một số hạt giống lúa và một số hạt giống cỏ vãi ra khắp mặt đất để nuôi người và vật. Ban đầu thần gieo tất cả hạt giống cỏ ở trong tay trái. Cỏ mọc rất nhanh, chỉ trong một đêm đã lan tràn khắp cả mặt đất. Đến khi thần gieo hết một nửa số hạt giống lúa ở trong tay phải thì không còn một mảnh đất nào để gieo nữa. Thần đành đem nửa số hạt giống lúa về Trời. Do đó mà ở trên mặt đất cỏ mọc nhiều mà lại rất khoẻ còn lúa thì ít lại mọc rất khó khăn, nếu không chăm bón, làm cỏ thì bị cỏ át mất.*

*Khi biết rõ việc ấy Trời liền nổi giận đày thần xuống trần hóa làm con trâu, ăn cỏ đời này qua đời khác và kéo cầy cho loài người trồng lúa.*

(Nguồn [*http://truyenxuatichcu.com/than-thoai-viet-nam/nu-than-lua.html*](http://truyenxuatichcu.com/than-thoai-viet-nam/nu-than-lua.html)*)*

**Chọn phương án trả lời đúng cho các câu hỏi từ 1 đến 8:**

**Câu 1.** Văn bản trên thuộc thể loại nào?

A. Truyền thuyết B. Sử thi C. Thần thoại D. Truyện cổ tích

**Câu 2.** Đề tài của truyện là gì?

A. Ngọc Hoàng B. Mặt Trời và Mặt Trăng

C. Người anh hùng D. Nữ thần

**Câu 3.** Xác định ngôi kể trong văn bản

A. Ngôi thứ nhất

B. Ngôi thứ hai

C. Ngôi thứ ba

D. Kết hợp ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba

**Câu 4.** Ngọc Hoàng đã làm gì để loài người được tồn tại?

A. Sai nữ thần Lúa xuống trần gian, nuôi sống loài người

B. Sai nữ thần Lúa xuống dạy mọi người trồng lúa

C. Sai nữ thần Lúa dạy còn người cắt cỏ trồng lúa

D. Sai nữ thằn Lúa giúp con người gặt hái, mang lúa về nhà.

**Câu 5.** Nữ thần đã làm như thế nào để tạo ra hạt lúa?

A. Trồng cây.

B. Gieo tất cả hạt giống có trong tay.

C. Làm phép cho những hạt giống gieo xuống đất nảy mầm.

D. Cả ba phương án trên.

**Câu 6.** Để giải thích hiện tượng lúa có những bông (hạt) lép*,* tác giả dân gian đã tưởng tượng ra câu chuyện gì?

A. Trời tức giận làm ra những bông lúa lép

B. Nữ thần Lúa vì giận sự phũ phàng của con người.

C. Nữ thần Mặt trời tức giận con người

D. Ngọc hoàng vì ghét con người.

**Câu 7.** Mục đích của người xưa khi sáng tạo ra nhân vật Nữ thần Lúa là gì?

A. Giải thích nguồn gốc của cây lúa

B Giải thích lại có hạt lúa lép.

C. Giải thích nguồn gốc vì sao cỏ mọc nhiều

D. Giải thích vì sao con trâu lại kéo cày suốt đời

**Câu 8**. Dòng nào dưới đây đúng với truyện Sự tích cây Lúa

A. Sự tích cây Lúa là truyện thần thoại Việt Nam, ngoài việc lí giải về sự ra đời của cây Lúa, câu chuyện còn giải thích phong tục cúng nữ thần Lúa ở một số nơi.

B. Nói về vẻ đẹp của cây Lúa.

C. Ca ngợi người nông dân trồng ra cây Lúa.

D.Câu chuyện giải thích về hiện tượng các vị thần xuất hiện ở nước ta.

**PHẦN II.  LÀM VĂN. (8,0 điểm)**

Cảm nhận của anh chị về đoạn thơ sau:

Trời thu xanh ngắt mấy từng cao.

Cần trúc lơ phơ gió hắt hiu.

        Nước biếc trông như tầng khói phủ,

        Song thưa để mặc bóng trăng vào…..

(Trích *Thu vịnh-*Nguyễn Khuyến)

**………….Hết .....................**

*(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT ĐÔNG SƠN 1**  *Ngày thi:* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2022 - 2023**  **Môn: Ngữ văn-Lớp 10**  *Thời gian làm bài: 60 phút, không kể thời gian giao đề*  *( Đề thi gồm có 02 trang)* |

**Đề B**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU ( 2,0 điểm)**

**Đọc văn bản:**

**NỮ OA TẠO RA LOÀI NGƯỜI**

*Khi ấy, trời đất mới sinh, đã có cây cỏ, muôn thú mà chưa có loài người. Thế giới giống như một bức tranh buồn tẻ. Đi giữa thế giới hoang sơ, buồn tẻ ấy là vị đại thiên thần, chính là Nữ Oa. Lúc ấy, bà cảm thấy buồn chán, cô độc bèn nghĩ rằng cần phải tạo ra một cái gì đó cho thế giới này thêm vui tươi, giàu sức sống. Bà nghĩ ngợi hồi lâu, rồi đến bên đầm nước, lấy bùn đất màu vàng bên bờ đầm, trộn nhuyễn với nước, mô phỏng theo hình dáng của mình in bóng trên mặt nước mà nặn thành đồ vật xinh xắn, đáng yêu.*

*Lạ thay, vừa đặt xuống mặt đất, đồ vật xinh xắn ấy bỗng dưng có sức sống, cất tiếng nói trong trẻo, nhảy múa, vui đùa. Đồ vật xinh xắn ấy gọi là “Người”. “Người” được bàn tay nữ thần tạo ra, không giống các loài muông thú bởi được mô phỏng từ hình dáng của vị nữ thần. Nữ Oa vô cùng thích thú, hài lòng về sản phẩm do mình vừa tạo ra, bèn tiếp tục dùng đất bùn màu vàng hòa nhuyễn với nước nhào nặn ra rất nhiều người, trai có, gái có. Nhìn những con người vui đùa, cười nói xung quanh mình, Nữ Oa cảm thấy vui vẻ hẳn lên, không còn cô độc, buồn bã nữa.*

*Nhưng mặt đất hoang sơ vô cùng rộng lớn, bà làm việc không ngừng nghỉ trong một thời gian rất lâu mà mặt đất vẫn trống trải. Bà cứ miệt mài làm việc, làm tới lúc mỏi mệt lắm rồi mà mặt đất vẫn trống trải quá. Bà bèn nghỉ ra một cách, lấy một sợi dây, nhúng vào trong nước bùn, vung lên khắp phía. Người thì bảo bà dùng một sợi dây thừng, nhưng hồi đó làm gì có dây thừng, có lẽ bà đã dùng một sợi dây lấy từ một loài cây dây leo. Khi bà vung sợi dây dính đầy thứ bùn từ đất vàng đó lên, các giọt bùn đất màu vàng bắn đi khắp nơi, rơi xuống đất liền biến thành người, cười nói, chạy nhảy. Thế là mặt đất trở nên đông đúc bao nhiêu là người.*

*(Trích “Nữ Oa” (Thần thoại Trung Quốc), Dương Tuấn Anh (sưu tầm, tuyển chọn) NXB Giáo dục Việt Nam, 2009).*

**Chọn phương án trả lời đúng cho các câu hỏi từ 1 đến 8:**

**Câu 1:** Xác định thể loại của văn bản trên:

A. Cổ tích

B. Truyền thuyết

C. Thần thoại

D. Sử thi

**Câu 2:** Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

A. Nghị luận.

B. Tự sự.

C. Miêu tả.

D. Biểu cảm.

**Câu 3:** Theo đoạn trích, nhân vật Nữ Oa xuất hiện trong bối cảnh (thời gian, không gian)

như thế nào?

A. Trời đất mới sinh, đã có loài người nhưng chưa có cỏ cây muôn thú.

B. Trời đất mới sinh, chỉ có Nữ Oa cũng một số vị thần như thần Lửa, thần Nước.

C. Trời đất mới sinh, đã có cỏ cây muôn thú, mà chưa có loài người.

D. Trời đất mới sinh, có cỏ cây muôn thú và các vị thần Lửa, thần Nước.

**Câu 4:** Phương án nào sau đây đúng và đủ các sự kiện chính trong đoạn trích Nữ Oa?

A. Nữ Oa tạo ra loài người.

B. Nữ Oa bênh vực loài người, Nữ Oa trừng phạt thần Lửa và thần Nước.

C. Nữ Oa yêu thương con người, Nữ Oa tạo ra loài người.

D. Nữ Oa luyện đá vá trời, giúp đỡ loài người.

**Câu 5:** Nữ Oa tạo ra con người đầu tiên bằng cách:

1. Dùng bùn trong đầm nặn thành người.
2. Dùng bùn màu vàng hòa nhuyễn với nước nặn thành hình người.
3. Dùng dây thừng nhúng nước vung lên khắp nơi.
4. Cả ba phương án trên**.**

**Câu 6:** Dòng nào dưới đây không đúng với truyện Nữ Oa?

A. Mang yếu tố hoang đường kỳ ảo

B. Kết thúc truyện có hậu

C. Nhân vật có khả năng phi thường

D. Truyện được kể theo lời nhân vật

**Câu 7:**  Nhân vật Nữ Oa hội tụ những vẻ đẹp gì?

A. Vẻ đẹp sức mạnh và cảm xúc

B. Vẻ đẹp sức mạnh và trí tuệ

C. Vẻ đẹp trí tuệ và tình cảm

D. Vẻ đẹp thể chất và ước mơ.

**Câu 8.** Đoạn trích Nữ Oa thể hiện nội dung nào dưới đây?

A. Biết ơn người có công với cộng đồng.

B. Tôn vinh người anh hùng.

C. Thương xót con người bé nhỏ.

D. Biết ơn thần linh và con người.

**PHẦN II.  LÀM VĂN. (8,0 điểm)**

Cảm nhận của anh chị về đoạn thơ sau:

Trời thu xanh ngắt mấy từng cao.

Cần trúc lơ phơ gió hắt hiu.

        Nước biếc trông như tầng khói phủ,

        Song thưa để mặc bóng trăng vào…..

(Trích *Thu vịnh-*Nguyễn Khuyến)

**………….Hết .....................**

*(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)*

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KÌ I: NGỮ VĂN- LỚP 10**

*(Đáp án và hướng dẫn chấm gồm 02 trang)****- ĐỀ A***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **1** | **Từ câu 1-8, mỗi câu trả lời đúng được 0, 25 điểm**   |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | ***1*** | ***2*** | ***3*** | ***4*** | ***5*** | ***6*** | ***7*** | ***8*** | | **C** | **D** | **C** | **A** | **C** | **B** | **A** | **A** | | **2,0** |
|  | **2** | **Cảm nhận của anh/chị về 4 câu đầu trong bài thơ *Thu vịnh* của**  **Nguyễn Khuyến.** | ***8,0*** |
|  | *a.Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:*  Đầy đủ các phần Mở bài, Thân bài, Kết luận. | **0,5** |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* | **0,5** |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| *\** Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Khuyến , tác phẩm “ Thu vịnh” và đoạn trích.  ***Hướng dẫn chấm :*** *Giới thiệu tác giả: 0,25 điểm; giới thiệu tác phẩm,*  *đoạn trích: 0,25 điểm* | **0,5** |
| \* *Các nội dung cần làm rõ:*  - Không gian mùa thu làng quê hiện ra khoáng đạt, ở nhiều thời điểm khác nhau,với những hình ảnh bình dị, thân thuộc, đặc trưng: bầu trời cao; tầng mây xanh ngắt; hình ảnh cần trúc "lơ phơ", mềm mại, uyển chuyển; gió thu se se lạnh "hắt hiu"; màu nước biếc; sương thu trông như tầng khói phủ; bóng trăng thu chiếu qua song cửa… Cảnh thu tĩnh lặng bình yên, đơn sơ, thanh thoát .  - Cảnh thu phản chiếu tâm trạng của thi nhân: một tâm hồn tĩnh lặng đang tìm sự bình yên trong thế giới thiên nhiên.  - Bức tranh thu của làng cảnh Việt Nam đẹp trong sáng thanh sơ và tĩnh lặng được thể hiện qua ngôn ngữ thơ trong sáng giản dị, giàu sức gợi hình gợi cảm; nghệ thuật đối; cách gieo vần chân độc đáo….  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Cảm nhận chi tiết, làm rõ được nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ:*  ***4,5 điểm - 5,0điểm***  *- Cảm nhận về nội dung, nghệ thuật nhưng chưa thật chi tiết, đầy đủ:*  ***4,0 điểm -3,75 điểm.***  *- Cảm nhận còn chung chung chưa làm rõ được vấn đề:* ***2,5 điểm - 3,5 đ*** | **5.0**  *3,0*  *1,0*  *1,0* |
| *\* Đánh giá:*  *-*  Qua cảnh thu, người đọc cảm nhận được tâm hồn trong sáng, thanh cao; tình yêu quê hương đất nước của nhà thơ.  - Đoạn thơ thể hiện những cách tân, sáng tạo của Nguyễn Khuyến trong đề tài mùa thu so với thơ ca trung đại VN.  ***Hướng dẫn chấm:***  *-Trình bày được 2 ý:* ***0,75 điểm.***  *-Trình bày được 1 ý:* ***0,5điểm.*** | **0,75** |
| *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt  *(* *Không cho điểm chính tả nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ*  *pháp)* | **0,25** |
| *e. Sáng tạo:*  Thể hiện được suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ, liên hệ so sánh mở rộng kiến thức sang các tác phẩm cùng thời hoặc cùng nội dung đề tài, làm nổi bật nét đặc sắc riêng trong cách cảm nhận, văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc. | **0,5** |
| **Tổng điểm** | **10.0** |

**..........................Hết............................**

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KÌ I: Ngữ văn, lớp 10**

*(Đáp án và hướng dẫn chấm gồm 02 trang)****- ĐỀ B***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **1** | **Từ câu 1-8, mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm**   |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | ***1*** | ***2*** | ***3*** | ***4*** | ***5*** | ***6*** | ***7*** | ***8*** | | ***C*** | ***B*** | ***C*** | ***A*** | ***B*** | ***D*** | ***B*** | ***A*** | | **2,0** |
|  | **2** | **Cảm nhận của anh/chị về 4 câu đầu trong bài thơ *Thu vịnh* của**  **Nguyễn Khuyến.** | ***8,0*** |
|  | *a.Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:*  Đầy đủ các phần Mở bài, Thân bài, Kết luận. | **0,5** |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* | **0,5** |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| *\** Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Khuyến , tác phẩm “ Thu vịnh” và đoạn trích.  ***Hướng dẫn chấm :*** *Giới thiệu tác giả:* ***0,25 điểm;*** *giới thiệu tác phẩm,*  *đoạn trích:* ***0,25 điểm*** | **0,5** |
| \* *Các nội dung cần làm rõ:*  - Không gian mùa thu làng quê hiện ra khoáng đạt, ở nhiều thời điểm khác nhau,với những hình ảnh bình dị, thân thuộc, đặc trưng: bầu trời cao; tầng mây xanh ngắt; hình ảnh cần trúc "lơ phơ", mềm mại, uyển chuyển; gió thu se se lạnh "hắt hiu"; màu nước biếc; sương thu trông như tầng khói phủ; bóng trăng thu chiếu qua song cửa… Cảnh thu tĩnh lặng bình yên, đơn sơ, thanh thoát .  - Cảnh thu phản chiếu tâm trạng của thi nhân: một tâm hồn tĩnh lặng đang tìm sự bình yên trong thế giới thiên nhiên.  - Bức tranh thu của làng cảnh Việt Nam đẹp trong sáng thanh sơ và tĩnh lặng được thể hiện qua ngôn ngữ thơ trong sáng giản dị, giàu sức gợi hình gợi cảm; nghệ thuật đối; cách gieo vần chân độc đáo….  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Cảm nhận chi tiết, làm rõ được nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ:*  ***4,5 điểm - 5,0điểm***  *- Cảm nhận về nội dung, nghệ thuật nhưng chưa thật chi tiết, đầy đủ:*  ***4,0 điểm -3,75 điểm.***  *- Cảm nhận còn chung chung chưa làm rõ được vấn đề:* ***2,5 điểm 3,5 đ*** | **5.0**  *3,0*  *1,0*  *1,0* |
| *\* Đánh giá:*  *-*  Qua cảnh thu, người đọc cảm nhận được tâm hồn trong sáng, thanh cao; tình yêu quê hương đất nước của nhà thơ.  - Đoạn thơ thể hiện những cách tân, sáng tạo của Nguyễn Khuyến trong đề tài mùa thu so với thơ ca trung đại VN.  ***Hướng dẫn chấm:***  *-Trình bày được 2 ý:* ***0,75 điểm.***  ***-****Trình bày được 1 ý****: 0,5điểm****.*  *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt  *(* *Không cho điểm chính tả nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp)* | **0,75** |
| *e. Sáng tạo:*  Thể hiện được suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ, liên hệ so sánh mở rộng kiến thức sang các tác phẩm cùng thời hoặc cùng nội dung đề tài, làm nổi bật nét đặc sắc riêng trong cách cảm nhận, văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc. | **0,5** |
| **Tổng điểm** | **10.0** |

**..........................Hết............................**